

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 42/2022/HSST.
Ngày: 02 - 8 - 2022.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Hường, bà Vì Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Quàng Văn Cuộc – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Lường Văn C; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1979 tại: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N K, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Lò Văn K, sinh năm: 1958 và bà Lường Thị K (Tên gọi khác: Vì Thị K), sinh năm: 1958; bị cáo có vợ là Lò Thị A, sinh năm: 1982 (Đã ly hôn), vợ thứ hai là Cà Thị M, sinh năm 1982 và có 03 con (Lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/11/2004, bị cáo Lường Văn C bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 05 (Năm) năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy (Bản án số: 32/2004/HSST).

Trong vụ án này bị cáo bị tạm giữ ngày 01/4/2022, chuyển tạm giam ngày 10/4/2022. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 06 giờ 30 phút ngày 01/4/2022, tại khu vực Huổi Khi, thuộc bản Nà Khi, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp phối hợp với Đoàn Biên phòng Mường Lạn, trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang đối tượng Lường Văn C (Sinh năm: 1979, trú tại: Bản N K, xã M L, huyện Sốp Cộp) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu trong lòng bàn tay trái của Lường Văn C 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa 02 viên nén màu hồng (Cương khai nhận là Hồng phiến).

Ngày 02/4/2022, tại cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã tiến hành cân tịnh số vật chứng là 02 viên nén màu hồng, do thu giữ của Lường Văn C, có tổng khối lượng là 0,20 gam (Không phải hai mươi gam). Sử dụng toàn bộ 0,20 gam, ký hiệu C làm mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 596/KLMT ngày 05/4/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,20 gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra, bị can Lường Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 01/4/2022, Lường Văn C đi bộ từ nhà ở bản Nà Khi, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp đến khu vực Huổi Khi, thuộc bản Nà Khi, xã Mường Lạn để chăn bò, trên đường đi C gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, do bản thân nghiện ma túy nên C đã hỏi và mua được của người đó 02 viên Hồng phiến được gói bằng mảnh ni lon màu hồng với số tiền 40.000 đồng. Sau khi mua được ma túy C cầm trong lòng bàn tay trái rồi tiếp tục đi bộ về phía suối Huổi Khi để chăn bò, khi đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp phối hợp với Đoàn Biên phòng Mường Lạn phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là gói ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,20 gam như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT - VKSSC ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Lường Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 18 đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh ni lon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Thừa nhân ngày 01/4/2022 đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,20 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo thành khẩn khai nhận tội mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 01/4/2022, bị cáo Lường Văn C (Có căn cước lý lịch như trên) đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,20 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự để biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vật nhà nước cấm mua, bán, sử dụng, nhưng vì thái độ coi thường pháp luật mà bất chấp mọi hậu quả, cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy; kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lường Văn C đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước hết là xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi tiếp tay

cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng; là nguyên nhân làm phát sinh, lây lan tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong xã hội hiện nay. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội. Nên được xem xét áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết nhân thân: Ngày 08/11/2004 bị cáo đã từng bị kết án 05 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Mặc dù tính đến thời điểm phạm tội trong vụ án này đã được xóa án tích, nhưng cũng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, để làm căn cứ quyết định hình phạt, theo quy định tại Điều 50 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo không có tài sản để thi hành. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng là 0,20 gam Methamphetamine đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Do vậy tại phiên tòa không đặt ra vấn đề giải quyết.

- Đối với 01 mảnh ni lon màu hồng (Vật gói ma túy) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy cùng với 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở.

[9] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực Huổi Khi, bản Nà Khi, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp. Quá trình điều tra do bị cáo không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của đối tượng. Do vậy cơ quan Điều tra chưa có căn cứ để điều tra, xử lý và bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy bị bắt giữ trong vụ án.

[10] Bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo theo quy định của Chính phủ, nên được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Lường Văn C 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 01/4/2022 (Ngày tạm giữ bị cáo).

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, một mặt phong bì ghi: "*Vật chứng lưu kho vụ: Lường Văn C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 01/4/2022. Bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu hồng đựng ban đầu*".

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (02/8/2022)/.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kỳ Việt